

Số: 157/QĐ-MNXTN

Thanh Nưa, ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trong Trường Mầm non xã Thanh Nưa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON XÃ THANH NỬA

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quy định về đạo đức Nhà giáo, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 16/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-SGDĐT ngày 29/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan, đơn vị trường học và quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, học sinh, sinh viên ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 929/KH-PGDĐT ngày 24 tháng 9 năm 2019, Kế hoạch thực hiện đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 – 2025" Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Quy tắc ứng xử trong Trường Mầm non xã Thanh Nưa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 93/QĐ-MNXTN ngày 08/10/2019 của Hiệu trưởng Trường Mầm non xã Thanh Nưa.

Điều 3. Cán bộ quản lý, tổ trưởng các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, giáo viên, nhân viên của trường Mầm non xã Thanh Nưa và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV trong trường;
- Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẦM NON
XÃ
THANH NỬA
Lê Thị Tuyết Hương



BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ
TRONG TRƯỜNG MẦM NON XÃ THANH NƯA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 154/QĐ-MNXTN ngày 26 tháng 9 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Mầm non xã Thanh Nua)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Bộ Quy tắc ứng xử này quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức Trường Mầm non xã Thanh Nua, huyện Điện Biên, trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ với đồng nghiệp, học sinh, phụ huynh học sinh và trong xã hội.
2. Bộ Quy tắc ứng xử này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người học, cha mẹ người học trong Trường Mầm non xã Thanh Nua và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường

1. Đảm bảo tính trang nghiêm và hiệu quả trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục văn minh, lịch sự, thân thiện.
2. Xây dựng phong cách giao tiếp và ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa và xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường. Góp phần giữ gìn và phát triển truyền thống tốt đẹp của nhà giáo.
3. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.
4. Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, viên chức vi phạm các chuẩn mực đạo đức và ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác, đồng thời là căn cứ để đánh giá, xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, viên chức.
5. Thực hiện công khai các hoạt động nhiệm vụ, công vụ và các mối quan hệ công tác của cán bộ, viên chức trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường học

1. Tuân thủ quy định của pháp luật; các quy định hiện hành của Chính Phủ, các Bộ, ngành có liên quan và của Tỉnh, huyện, ngành giáo dục tỉnh Điện Biên; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống, bản sắc văn hóa của dân tộc và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.
2. Phù hợp với định hướng xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức mô phạm, chuyên nghiệp, hiện đại; hướng tới mục tiêu giáo dục toàn diện trẻ em.
3. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp

tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

4. Đảm bảo định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường.

5. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với cấp học mầm non và đặc trưng văn hóa của địa phương.

6. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai, và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

Chương II

NỘI DUNG BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động. Không đi muộn, về sớm không làm việc riêng, không tự ý bỏ vị trí công tác trong giờ làm việc.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan, vệ sinh chung của nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp. Sắp xếp, bài trí nơi làm việc một cách khoa học, gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên khi đến trường phải sử dụng trang phục gọn gàng, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc. Không sử dụng trang phục gây phẩm cảm; trang phục kín đáo, chỉnh tề; không mặc áo phông không cổ, áo quá ngắn, áo trễ cổ, quần cạp chề, đi dép lê trong giờ làm việc.

- Đối với nam: Áo sơ mi, quần âu, bộ ký giả, comple, đi giày hoặc dép có quai hậu; đối với trang phục mùa đông phải gọn gàng, lịch sự. Không để râu (ria), tóc dài, nhuộm tóc màu lòe loẹt, không đeo khuyên tai, không chọe trọc đầu.

- Đối với nữ: Áo sơ mi, quần âu, bộ ký giả, comple nữ hoặc trang phục của dân tộc (nếu mặc váy yêu cầu chiều dài váy tối thiểu phải ngang đầu gối), không trang điểm lòe loẹt, không nhuộm tóc sặc sỡ, nhiều màu; với giáo viên trực tiếp chăm sóc - giáo dục trẻ không để móng tay dài.

- Cha mẹ học sinh và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

- Lễ phục: Đối với nam: bộ comple, áo sơ mi, cravat; đối với nữ: áo dài truyền thống, trang phục dân tộc hoặc bộ comple nữ (nhà trường sẽ có thông báo về lễ phục trước khi tổ chức ngày lễ, hội nghị).

5. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong nhà trường;

không tham gia vào các tệ nạn xã hội.

6. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến nhà trường, đến môi trường giáo dục. Không sử dụng điện thoại, sử dụng mạng xã hội vào mục đích cá nhân trong giờ làm việc; không sử dụng zalo chung của trường để trao đổi thông tin của cá nhân.

7. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác, đặc biệt là đối với trẻ em.

8. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, của người khác và uy tín của tập thể.

9. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học.

10. Thực hiện văn hóa công sở trong công việc, hội nghị và cuộc họp:

- Khi ngồi làm việc, tham gia cuộc họp, hội nghị luôn giữ mình ở tư thế ngay ngắn, không nói chuyện, ngồi nghiêng ngửa, dặng chân, vắt chân, rung đùi. Đi, đứng với tư thế chững chạc, không gây tiếng động lớn; ăn nói khiêm nhường, từ tốn, không nói to, quát nạt, gây ồn ào, mất trật tự trong trường học.

- Tắt điện thoại hoặc để chế độ im lặng trong các cuộc họp, không nghe điện thoại, làm việc riêng trong giờ họp (*trừ trường hợp thật cần thiết phải xin phép chủ tọa cuộc họp*).

- Hết giờ làm việc, giờ họp, trước khi ra về phải kiểm tra, cất dọn đồ dùng ở ngoài phòng, lớp, tắt các thiết bị điện, khoá chốt các cửa bảo đảm an toàn trong trường, lớp.

Điều 5. Ứng xử của cán bộ quản lý trong trường

1. Ứng xử với trẻ mầm non: Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ trẻ. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành trẻ.

2. Ứng xử với giáo viên, nhân viên: Ngôn ngữ chuẩn mực, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che dấu vi phạm, đổ lỗi cho người khác. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của cấp dưới, không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, trù dập, xa rời cấp dưới.

- Ứng xử với cha mẹ trẻ: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

- Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 6. Ứng xử của giáo viên

- Ứng xử với trẻ mầm non: Giao tiếp, ứng xử với trẻ một cách gần gũi, tình cảm; xung hô với trẻ bằng cặp từ: Cô – Con. Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng trẻ và hoàn cảnh; luôn là tấm gương mẫu mực cho trẻ noi theo; bao dung, trách nhiệm, yêu thương, tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên khích lệ trẻ; tích cực phòng chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại trẻ em.

- Ứng xử với cán bộ quản lý: Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không có lời nói, hành vi xúc phạm, gây mất đoàn kết. Không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý. Trung thực, thẳng thắn trong báo cáo, đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cán bộ quản lý đúng nơi, đúng lúc, đúng chỗ; bảo vệ uy tín, danh dự cho cấp trên. Không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên. Không nịnh bợ, lấy lòng cấp trên.

- Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên: Ngôn ngữ đúng mực, không suồng sã, nói tục trong sinh hoạt, giao tiếp với đồng nghiệp. Luôn trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hợp tác; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín và danh dự, nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, nói xấu, lời kéo bè cánh, phe nhóm gây mất đoàn kết với đồng nghiệp. Thái độ chia sẻ khó khăn, hỗ trợ giúp đỡ đồng nghiệp trong công tác và cuộc sống.

- Ứng xử với cha mẹ trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực. Trong giao tiếp và ứng xử có thái độ lịch sự, tôn trọng, không nói tục, nói trống không, nói sẵng, quát nạt. Không xúc phạm, áp đặt; lắng nghe ý kiến của cha mẹ trẻ, giải thích, hướng dẫn rõ ràng, cụ thể về các vấn đề có liên quan đến chức trách, nhiệm vụ của bản thân. Gần gũi, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ trong giao tiếp, ứng xử với cha mẹ trẻ. Xác lập mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường và gia đình; thường xuyên trao đổi với cha mẹ để cùng phối hợp chăm sóc – giáo dục trẻ; không lợi dụng mối quan hệ, tình cảm hoặc tiền bạc của cha mẹ học sinh, vụ lợi cá nhân làm mất uy tín nhà giáo.

- Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 7. Ứng xử của nhân viên

1. Ứng xử với trẻ mầm non: Ngôn ngữ giao tiếp với trẻ phải chuẩn mực, thể hiện sự tôn trọng, có trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực với trẻ.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên: Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. Ứng xử với cha mẹ trẻ và khách đến nhà trường: Ngôn ngữ đúng mực,

tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 8. Ứng xử của trẻ em trong trường

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường có trách nhiệm hướng dẫn, giáo dục trẻ em thực hiện một số quy định về giao tiếp ứng xử như sau :

1. Ứng xử với CBQL, giáo viên, nhân viên trong trường: Chào hỏi kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, yêu thương, thực hiện các quy định của trường, lớp.

2. Ứng xử với bạn bè trong trường: Không nói tục, chửi bậy, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt của các bạn trong trường, lớp.

3. Ứng xử với cha mẹ và người thân: Kính trọng, lễ phép, yêu thương ông bà, cha mẹ, anh chị em..., trung thực.

Điều 9. Ứng xử của cha mẹ trẻ khi đến trường

1. Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ với trẻ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực đối với trẻ.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Thể hiện sự tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, thể chất, danh dự, nhân phẩm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường.

Điều 10. Ứng xử của khách đến trường

1. Ứng xử với trẻ: Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không có lời nói, hành vi xúc phạm, bạo lực trẻ.

2. Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của nhà trường

1. Hiệu trưởng (Phó hiệu trưởng phụ trách) chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức trong trường tại Hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy tắc này.

2. Công khai Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường trên trang thông tin điện tử của nhà trường và gửi qua Gmail của từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường; thường xuyên tuyên truyền, quán triệt nội dung bộ quy tắc ứng xử trong cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Tổ chức thực hiện, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Bộ Quy tắc ứng xử với cơ quan quản lý cấp trên theo định kỳ mỗi năm học. Nếu có sự thay đổi, điều chỉnh quy định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào dịp Hội nghị cán bộ, viên chức cho phù hợp.

4. Nhà trường phối kết hợp với công đoàn trong việc tuyên truyền, phổ biến, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện của mỗi cá nhân làm căn cứ để xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại công chức, viên chức, xếp loại chuẩn hiệu trưởng, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non hằng năm.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Bộ Quy tắc ứng xử này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 9 năm 2022.
 2. Các quy định về Quy tắc ứng xử trong trường học trước đây của Trường Mầm non xã Thanh Nưa trái với Bộ Quy tắc ứng xử này đều bị bãi bỏ kể từ ngày Bộ Quy tắc này có hiệu lực thi hành./.
-